

Số: /KH-UBND

Đắk Tô, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH
Tổ chức bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2025-2030
trên địa bàn xã Đắk Tô

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 27 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và một số chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Đề án số 10-ĐA/TU ngày 27/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi thực hiện mô hình “Dân tin - Đảng cử” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Kết luận số 1001-KL/TU ngày 10/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Phương án tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Kết luận số 1016-KL/TU ngày 25/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số vấn đề liên quan sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố và công tác nhân sự Bí thư Chi bộ, Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố, Trưởng ban Công tác Mặt trận thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Phương án số 5458/PA-UBND ngày 10/6/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về tổng thể sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Đề án số 198/ĐA-UBND ngày 23/6/2026 của Ủy ban nhân dân xã Đắk Tô về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn và đổi tên thôn trên địa bàn xã Đắk Tô;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 24/6/2026 của Hội đồng nhân dân xã Đắk Tô về việc sắp xếp, tổ chức lại thôn và đổi tên thôn trên địa bàn xã Đắk Tô, tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Hướng dẫn số 765/HD-SNV ngày 25/6/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi về tổ chức bầu trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố;

Ủy ban nhân dân xã Đắk Tô ban hành Kế hoạch tổ chức bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2025-2030 trên địa bàn xã Đắk Tô, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2025 - 2030 bảo đảm đúng quy định của pháp luật, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong việc lựa chọn người đại diện cộng đồng dân cư ở thôn; bảo đảm thống nhất, dân chủ, công khai, đúng quy định pháp luật, phù hợp mô hình “Dân tin - Đảng cử”.

Kịp thời kiện toàn đội ngũ Trưởng thôn tại các thôn không thuộc diện sắp xếp, tổ chức lại; bảo đảm ổn định tổ chức, duy trì hiệu quả hoạt động tự quản ở cộng đồng dân cư, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước ở cơ sở.

Thực hiện bầu cử Trưởng thôn đối với các thôn mới hình thành sau sắp xếp, sáp nhập theo đúng lộ trình, góp phần ổn định tổ chức bộ máy, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tạo điều kiện để các thôn mới sớm đi vào hoạt động hiệu quả.

Lựa chọn những người có phẩm chất chính trị, đạo đức, uy tín, năng lực, trách nhiệm và am hiểu tình hình địa phương để đảm nhiệm chức danh Trưởng thôn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

2. Yêu cầu

Việc tổ chức bầu cử phải bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của pháp luật hiện hành.

Việc bầu trưởng thôn phải bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự quản lý của chính quyền cấp xã, vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; phát huy quyền làm chủ trực tiếp của Nhân dân ở cộng đồng dân cư.

Thực hiện đúng phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”; bảo đảm người được bầu vừa được cấp ủy giới thiệu, vừa được Nhân dân tín nhiệm, thể hiện đúng tinh thần mô hình “Dân tin - Đảng cử”.

Việc bầu trưởng thôn được thực hiện tại cuộc họp của cộng đồng dân cư theo quy định của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở và Nghị định số 59/2023/NĐ-CP. Mỗi hộ gia đình có một đại diện tham gia họp, thảo luận và biểu quyết.

Quy trình nhân sự phải bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, công khai, minh bạch; không áp đặt, hình thức, cục bộ, dòng họ; không để xảy ra vận động trái quy định, gây chia rẽ trong cộng đồng dân cư.

Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trước, trong và sau bầu cử; kịp thời giải quyết các kiến nghị, phản ánh phát sinh từ cơ sở, không để ảnh hưởng đến tiến độ và kết quả bầu cử.

Tiết kiệm, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí; bảo đảm các điều kiện cần thiết để cuộc bầu cử diễn ra thuận lợi, an toàn và đúng quy định.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, NHIỆM KỲ BẦU CỬ

1. Phạm vi áp dụng

Thực hiện tại 22 thôn trên địa bàn xã (bao gồm thôn không sắp xếp, tổ chức lại và thôn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại).

2. Cử tri tham gia bầu cử

Tổng số cử tri đại diện hộ gia đình tham gia bầu cử khoảng **9.285 hộ**, với 22 thôn (bao gồm thôn không sắp xếp, tổ chức lại và thôn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại).

3. Nhiệm kỳ của Trưởng thôn

Nhiệm kỳ của Trưởng thôn thực hiện thống nhất 05 năm, gắn với nhiệm kỳ chi bộ thôn nhiệm kỳ 2025 - 2030 theo Đề án số 10-ĐA/TU ngày 27/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi thực hiện mô hình “Dân tin - Đảng cử” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

III. TIÊU CHUẨN CỤ THỂ ĐỐI VỚI NHÂN SỰ TRƯỞNG THÔN

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ, Đề án số 10-ĐA/TU ngày 27/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi thực hiện mô hình “Dân tin - Đảng cử” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

1. Tiêu chuẩn chung: Thực hiện theo Điều 7 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ. Cụ thể:

- Là công dân Việt Nam cư trú thường xuyên tại địa bàn xã từ 21 tuổi trở lên, ưu tiên người trong độ tuổi lao động theo quy định; có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.

- Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu; có uy tín trong cộng đồng dân cư; được Nhân dân tín nhiệm; bản thân và gia đình gương mẫu về đạo đức, lối sống, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Có kiến thức văn hóa, năng lực, kinh nghiệm và phương pháp vận động, tổ chức Nhân dân thực hiện tốt các công việc tự quản của cộng đồng dân cư và triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ do cấp ủy, chính quyền địa phương cấp xã giao; khuyến khích lựa chọn người có trình độ chuyên môn phù hợp với yêu cầu hoạt động của thôn.

- Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; có khả năng lập kế hoạch, tổng hợp, thống kê, báo cáo và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

- Không trong thời gian bị xử lý kỷ luật, bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang chấp hành bản án, quyết định của Tòa án.

2. Tiêu chuẩn cụ thể: Thực hiện theo Đề án số 10-ĐA/TU ngày 27/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi thực hiện mô hình “Dân tin - Đảng cử” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi:

- Là người có hộ khẩu thường trú và cư trú thường xuyên ở thôn hoặc cư trú thường xuyên tại địa bàn xã. Trường hợp không có hộ khẩu thường trú và cư

trú thường xuyên ở thôn phải đáp ứng các yêu cầu sau: (1) Là người am hiểu về phong tục, tập quán, truyền thống văn hóa của thôn; (2) Có bề dày kinh nghiệm, nắm vững địa bàn; (3) Có uy tín, tín nhiệm cao với người dân ở thôn.

- Phải tốt nghiệp trung học phổ thông trở lên, biết sử dụng máy vi tính, công nghệ thông tin; quan tâm xem xét người có trình độ đại học trở lên còn trẻ tuổi, có nhiệt huyết với sự phát triển của địa phương. Những nơi thật sự khó khăn về nguồn nhân sự, chưa bảo đảm về lý luận chính trị hoặc trình độ học vấn thì ban thường vụ cấp ủy cấp xã xem xét, quyết định cho ý kiến cụ thể đối với từng trường hợp và có biện pháp tích cực tạo nguồn thay thế để bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định. Có kỹ năng vận động, tuyên truyền và thuyết phục quần chúng Nhân dân.

+ Về tuổi đời: Thực hiện theo quy định ý thứ 6 tiết a điểm 2.1 tiểu mục 2, mục III Phần thứ ba Đề án số 10-ĐA/TU ngày 27/5/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi thực hiện mô hình “Dân tin - Đảng cử” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi quy định: Tuổi đời không quá 57 tuổi tại thời điểm bầu.

IV. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ NHÂN SỰ VÀ TỔ CHỨC BẦU CỬ

1. Quy trình chuẩn bị nhân sự ứng cử Trưởng thôn (Thực hiện theo Đề án số 10-ĐA/TU)

Công tác chuẩn bị nhân sự giới thiệu ứng cử Trưởng thôn phải tuân thủ nghiêm ngặt quy trình quy định tại Đề án số 10-ĐA/TU của Tỉnh ủy Quảng Ngãi.

2. Công tác chuẩn bị trước ngày bầu cử (Điều 6 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP)

2.1. Ban hành quyết định và kế hoạch tổ chức bầu Trưởng thôn (điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ).

Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành Quyết định tổ chức bầu trưởng thôn; chủ trì, phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã xây dựng kế hoạch, hướng dẫn nghiệp vụ và tổ chức triển khai kế hoạch chậm nhất 20 ngày trước ngày tổ chức cuộc họp của cộng đồng dân cư để bầu trưởng thôn.

2.2. Thành lập Tổ bầu cử (điểm b khoản 1 Điều 6 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ)

a) Chậm nhất 10 ngày trước ngày tổ chức cuộc họp cộng đồng dân cư để bầu Trưởng thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành quyết định thành lập Tổ bầu cử sau khi thống nhất với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

b) Tổ bầu cử gồm: Từ 05 đến 07 thành viên, đại diện Ban Công tác Mặt trận ở thôn làm Tổ trưởng; các thành viên là đại diện các tổ chức đoàn thể, chính trị - xã hội và đại diện hộ gia đình ở thôn. Người ứng cử Trưởng thôn không được tham gia Tổ bầu cử.

3. Thời gian, địa điểm bầu cử trưởng thôn (gồm thôn không sắp xếp, tổ

chức lại và thôn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại)

3.1. Thời gian: Để tổ chức thành “Ngày hội toàn dân bầu trưởng thôn” trên địa bàn xã, **đồng loạt các thôn tổ chức 01 ngày, ngày 25/7/2026 (thứ Bảy).**

3.2. Địa điểm: Tại nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng hoặc điểm sinh hoạt cộng đồng của thôn.

4. Niêm yết thông tin công khai: Quyết định tổ chức bầu cử, danh sách ứng cử viên chính thức (sau khi có chủ trương) và danh sách cử tri đại diện hộ gia đình phải được thông báo, niêm yết công khai tại nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng hoặc điểm sinh hoạt cộng đồng của thôn chậm nhất 07 ngày trước ngày bầu cử.

5. Tiến hành bầu trưởng thôn

Việc tổ chức bầu trưởng thôn thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ, cụ thể:

5.1. Triệu tập và thông báo cuộc họp

a) Tổ bầu cử triệu tập và chủ trì cuộc họp cộng đồng dân cư để bầu trưởng thôn.

b) Thông tin về cuộc họp phải được thông báo đến đại diện hộ gia đình ít nhất 02 ngày trước khi tổ chức cuộc họp bằng một hoặc nhiều hình thức: giấy mời, thông báo trực tiếp, hệ thống truyền thanh, điện thoại, ứng dụng mạng xã hội hợp pháp do thôn thống nhất thiết lập; đồng thời niêm yết công khai tại nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng hoặc điểm sinh hoạt cộng đồng của thôn.

c) Tài liệu phục vụ cuộc họp gồm: quyết định tổ chức bầu cử; quyết định thành lập Tổ bầu cử; danh sách hộ gia đình; danh sách chính thức người ứng cử; tóm tắt tiểu sử, tiêu chuẩn, quá trình công tác của người ứng cử; phiếu bầu nếu thực hiện bỏ phiếu kín; biên bản cuộc họp; biên bản kiểm phiếu và các văn bản có liên quan.

5.2. Trình tự cuộc họp bầu trưởng thôn

a) Tổ trưởng Tổ bầu cử tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, thông qua chương trình cuộc họp; giới thiệu người đề cuộc họp biểu quyết cử làm thư ký cuộc họp. Thư ký cuộc họp được quyết định khi có trên 50% đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp biểu quyết đồng ý.

b) Tổ trưởng Tổ bầu cử công bố các quyết định, văn bản liên quan; thông báo tổng số hộ gia đình trong thôn, số đại diện hộ gia đình có mặt, số đại diện hộ gia đình vắng mặt; nêu rõ điều kiện để người ứng cử trúng cử.

c) Đại diện Ban Công tác Mặt trận thôn giới thiệu danh sách chính thức người ứng cử đã thống nhất với cấp ủy chi bộ thôn; trình bày tóm tắt tiêu chuẩn, tiểu sử, quá trình công tác của từng người ứng cử.

d) Đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp thảo luận về danh sách người

ứng cử. Trường hợp có người tự ứng cử hoặc được đề cử tại cuộc họp thì Tổ bầu cử ghi nhận, kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn; báo cáo cuộc họp xem xét theo quy định, bảo đảm không trái với tiêu chuẩn, điều kiện đã được ban hành và không làm ảnh hưởng nguyên tắc “Dân tin - Đảng cử”.

đ) Cuộc họp quyết định hình thức biểu quyết bằng giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Hình thức được lựa chọn khi có trên 50% đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp biểu quyết đồng ý. Khuyến khích thực hiện bỏ phiếu kín để bảo đảm khách quan, dân chủ, minh bạch.

5.3. Trường hợp biểu quyết bằng giơ tay

a) Tổ bầu cử hướng dẫn rõ nội dung biểu quyết đối với từng người ứng cử.

b) Việc kiểm đếm kết quả biểu quyết được thực hiện ngay tại cuộc họp, công khai trước Nhân dân và ghi vào biên bản cuộc họp.

c) Người được xác định trúng cử phải có trên 50% tổng số đại diện hộ gia đình trong thôn tán thành, không tính theo số người có mặt tại cuộc họp.

5.4. Trường hợp bỏ phiếu kín

a) Cuộc họp bầu Ban kiểm phiếu từ 03 đến 05 người, gồm Trưởng ban và các thành viên, do Tổ trưởng Tổ bầu cử đề xuất. Người ứng cử trưởng thôn không được tham gia Ban kiểm phiếu.

b) Ban kiểm phiếu được quyết định khi có trên 50% đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp biểu quyết đồng ý.

c) Ban kiểm phiếu hướng dẫn thể lệ, cách ghi phiếu, phát phiếu, thu phiếu, kiểm phiếu. Trong quá trình kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu mời 02 đại diện hộ gia đình tham dự cuộc họp chứng kiến việc kiểm phiếu.

d) Biên bản kiểm phiếu lập theo **Mẫu số 02** kèm theo Nghị định số 59/2023/NĐ-CP, lập thành 03 bản, gửi kèm hồ sơ đến Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và lưu tại thôn.

đ) Người được xác định trúng cử phải có trên 50% tổng số đại diện hộ gia đình trong thôn tán thành.

5.5. Công bố kết quả tại cuộc họp

a) Tổ trưởng Tổ bầu cử công bố kết quả biểu quyết hoặc kết quả kiểm phiếu tại cuộc họp.

b) Trường hợp xác định được người trúng cử, người trúng cử ra mắt cuộc họp; Tổ bầu cử hoàn thiện biên bản cuộc họp, quyết định của cộng đồng dân cư và hồ sơ gửi Ủy ban nhân dân xã.

c) Trường hợp không xác định được người trúng cử thì phải nêu rõ lý do trong biên bản cuộc họp để báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định việc tổ chức bầu lại.

5.6. Tổ chức cuộc họp theo cụm dân cư

Đối với thôn có từ 200 hộ gia đình trở lên hoặc địa bàn dân cư sinh sống không tập trung, có thể tổ chức cuộc họp theo từng cụm dân cư. Tổ bầu cử báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định phương án tổ chức sau khi thống nhất với Ban Công tác Mặt trận thôn.

Phương án tổ chức theo cụm dân cư phải xác định rõ: số lượng cụm dân cư; danh sách hộ gia đình từng cụm; thời gian, địa điểm tổ chức; người chủ trì hoặc điều hành từng cụm; cách thức phát phiếu, kiểm phiếu, lập biên bản; phương thức tổng hợp kết quả chung của toàn thôn. Kết quả bầu cử được xác định trên tổng số đại diện hộ gia đình của toàn thôn.

6. Công nhận kết quả bầu trưởng thôn (Điều 8 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ), cụ thể:

a) Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc họp bầu cử, Tổ bầu cử hoàn thiện hồ sơ gửi Ủy ban nhân dân xã và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

b) Hồ sơ đề nghị công nhận kết quả bầu cử gồm:

- Quyết định tổ chức bầu trưởng thôn;
- Quyết định thành lập Tổ bầu cử;
- Danh sách hộ gia đình tham gia bầu cử;
- Danh sách chính thức người ứng cử;
- Biên bản họp Ban Công tác Mặt trận về danh sách người ứng cử;
- Biên bản cuộc họp cộng đồng dân cư;
- Biên bản kiểm phiếu (nếu bầu bằng bỏ phiếu kín);
- Quyết định của cộng đồng dân cư về kết quả bầu Trưởng thôn;
- Các tài liệu liên quan đến khiếu nại, kiến nghị, phản ánh nếu có.

c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định đã được cộng đồng dân cư biểu quyết thông qua và hồ sơ hợp lệ, Ủy ban nhân dân xã xem xét, ban hành quyết định công nhận người trúng cử trưởng thôn hoặc quyết định bầu lại. Trường hợp không ban hành quyết định công nhận hoặc quyết định bầu lại thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

d) Trưởng thôn chính thức hoạt động khi có quyết định công nhận của Ủy ban nhân dân xã.

7. Tổ chức bầu lại (Điều 8 Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14/8/2023 của Chính phủ).

7.1. Các trường hợp bầu lại

Ủy ban nhân dân xã xem xét, quyết định tổ chức bầu lại trưởng thôn trong các trường hợp sau:

a) Không xác định được người trúng cử do không có người ứng cử đạt trên 50% tổng số đại diện hộ gia đình trong thôn tán thành.

b) Có vi phạm nghiêm trọng về trình tự, thủ tục bầu cử làm ảnh hưởng đến kết quả bầu cử.

c) Người được xác định trúng cử không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định.

d) Có khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được xác minh là có căn cứ và làm thay đổi kết quả bầu cử.

đ) Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật hoặc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định trên cơ sở bảo đảm dân chủ, khách quan, đúng quy định.

7.2. Quy trình bầu lại

a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định đã được cộng đồng dân cư biểu quyết thông qua, trường hợp không xác định được người trúng cử, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ban hành quyết định bầu lại; nêu rõ lý do, thời gian, địa điểm, trách nhiệm của Tổ bầu cử và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

b) Trường hợp danh sách người ứng cử còn bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện thì tiếp tục sử dụng danh sách đã được giới thiệu. Trường hợp cần thay đổi, bổ sung nhân sự thì thực hiện lại quy trình giới thiệu nhân sự theo quy định.

c) Việc tổ chức bầu lại thực hiện theo trình tự, thủ tục như bầu lần đầu, bảo đảm công khai, minh bạch, chặt chẽ, đúng quy định.

d) Ngày bầu cử lại do Ủy ban nhân dân xã quyết định, nhưng chậm nhất không quá 15 ngày kể từ ngày tổ chức bầu cử lần đầu.

đ) Trường hợp bầu lại vẫn không xác định được người trúng cử, Ủy ban nhân dân xã báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã để lãnh đạo, chỉ đạo; đồng thời báo cáo Sở Nội vụ để theo dõi, hướng dẫn. Trong thời gian chưa bầu được trưởng thôn, Ủy ban nhân dân xã thống nhất với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã cử người điều hành lâm thời theo quy định.

Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã quyết định cử trưởng thôn lâm thời phải tổ chức bầu cử trưởng thôn mới.

8. Biểu mẫu thực hiện

8.1. Ủy ban nhân dân xã, Tổ bầu cử, Ban Công tác Mặt trận thôn sử dụng các mẫu biểu kèm theo Nghị định số 59/2023/NĐ-CP, gồm:

- Mẫu số 01: Thông báo về cuộc họp của cộng đồng dân cư;
- Mẫu số 02: Biên bản kiểm phiếu;
- Mẫu số 03: Quyết định của cộng đồng dân cư;
- Mẫu số 05: Biên bản họp Ban Công tác Mặt trận thôn về danh sách

người ứng cử trưởng thôn;

8.2. Các mẫu biểu khác có liên quan kèm theo Kế hoạch này

- Mẫu số 06: Danh sách hộ gia đình;
- Mẫu số 07: Dự kiến danh sách người ứng cử trưởng thôn;
- Mẫu số 08: Danh sách chính thức người ứng cử trưởng thôn;
- Mẫu số 09: Danh sách trích ngang người hoạt động không chuyên trách ở thôn sau khi sắp xếp thôn;
- Mẫu số 10: Thống kê số lượng, chất lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn sau sắp xếp thôn.

(có biểu mẫu kèm theo)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo tổ chức thực hiện việc bầu trưởng thôn trên địa bàn; tham mưu ban hành kế hoạch, quyết định tổ chức bầu cử, quyết định thành lập Tổ bầu cử, quyết định công nhận kết quả bầu cử hoặc quyết định bầu lại theo thẩm quyền.

Thực hiện công tác chuẩn bị nhân sự, tuyên truyền, vận động Nhân dân, tổ chức bầu cử và xử lý các tình huống phát sinh.

Rà soát, lập danh sách, niêm yết danh sách hộ gia đình và chuẩn bị địa điểm bầu cử.

Chuẩn bị cơ sở vật chất, tài liệu, phiếu bầu, hòm phiếu nếu bỏ phiếu kín (*nếu tổ chức bầu bằng phiếu kín*), biên bản, biểu mẫu phục vụ cuộc họp cộng đồng dân cư.

Tổng hợp kết quả bầu cử trưởng thôn trên địa bàn, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo Đảng ủy xã, Ủy ban nhân dân tỉnh qua Sở Nội vụ; đồng thời, gửi Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh theo dõi.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện bầu cử trưởng thôn gửi Phòng Tài chính, Công thương thẩm định trình Ủy ban nhân dân xã xem xét quyết định.

Trường hợp phát sinh vụ việc phức tạp, khiếu nại, tố cáo, phản ánh liên quan đến nhân sự, trình tự, thủ tục hoặc kết quả bầu cử, tham mưu Ủy ban nhân dân xã báo cáo ngay về Sở Nội vụ để phối hợp hướng dẫn, xử lý.

2. Phòng Tài chính, Công thương

Tham mưu Ủy ban nhân dân xã bố trí kịp thời nguồn kinh phí hỗ trợ công tác tổ chức bầu cử bảo đảm tiết kiệm, đúng quy định.

Thực hiện rà soát, kiểm kê trang thiết bị, hướng dẫn các thôn bàn giao

quản lý tài sản công đúng quy định.

3. Công an xã

Chỉ đạo lực lượng công an hỗ trợ các Tổ bầu cử rà soát chính xác dữ liệu hộ gia đình để lập danh sách cử tri đại diện hộ gia đình, bảo đảm không bỏ sót, không trùng lặp danh sách.

Xây dựng phương án bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn trong thời gian chuẩn bị và tổ chức bầu cử; kịp thời xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, gây mất đoàn kết, làm sai lệch kết quả bầu cử.

4. Văn phòng HĐND và UBND xã

Cập nhật đầy đủ, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến bầu cử trưởng thôn trên Trang thông tin điện tử xã để Nhân dân được tiếp cận, nắm bắt kịp thời.

5. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công xã

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền cao điểm về mục đích, ý nghĩa, nội dung liên quan của cuộc bầu cử trưởng thôn trên địa bàn xã.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Phối hợp với Ủy ban nhân dân xã xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, giám sát việc tổ chức bầu trưởng thôn.

Hướng dẫn Ban Công tác Mặt trận thôn thực hiện quy trình hiệp thương, giới thiệu danh sách người ứng cử; cử đại diện tham gia Tổ bầu cử theo quy định; phối hợp chuẩn bị cuộc họp cộng đồng dân cư, hướng dẫn Nhân dân thảo luận, biểu quyết, giám sát quá trình kiểm phiếu, lập biên bản; phối hợp với trưởng thôn đương nhiệm hoặc người điều hành lâm thời, các tổ chức chính trị - xã hội ở thôn tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia đầy đủ, trách nhiệm.

Tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia cuộc họp cộng đồng dân cư đầy đủ, trách nhiệm; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong lựa chọn người có đủ tiêu chuẩn, uy tín làm trưởng thôn.

Giám sát quá trình bầu cử, việc công khai danh sách hộ gia đình, danh sách người ứng cử, kết quả bầu cử và việc giải quyết kiến nghị, phản ánh của Nhân dân.

7. Tổ bầu cử

Tổ chức tuyên truyền sâu rộng về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của cuộc bầu cử; đồng thời, thông báo thời gian, địa điểm tổ chức bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Thường xuyên tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia cuộc bầu cử đảm bảo thời gian, địa điểm quy định.

Thực hiện niêm yết thông tin công khai: Quyết định tổ chức bầu cử, danh

sách ứng cử viên chính thức (sau khi có chủ trương) và danh sách cử tri đại diện hộ gia đình phải được thông báo, niêm yết công khai tại nhà văn hóa, nhà sinh hoạt cộng đồng hoặc điểm sinh hoạt cộng đồng của thôn chậm nhất 07 ngày trước ngày bầu cử.

Tổ chức trang trí khu vực bỏ phiếu, chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ cho bầu cử và phối hợp cơ quan, đơn vị liên quan làm tốt công tác an ninh trật tự; thông tin, tuyên truyền xung quanh khu vực bỏ phiếu.

Tổ chức họp cộng đồng dân cư để bầu trưởng thôn đúng thời gian, địa điểm, trình tự, thủ tục.

Bảo đảm việc kiểm phiếu, lập biên bản, công bố kết quả công khai, minh bạch, khách quan.

Hoàn thiện hồ sơ bầu cử gửi Ủy ban nhân dân xã, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc họp bầu cử.

8. Thôn trưởng các thôn

Phối hợp rà soát, lập và niêm yết danh sách cử tri đại diện hộ gia đình; tiếp nhận, tổng hợp các ý kiến phản ánh, kiến nghị của Nhân dân liên quan đến danh sách cử tri theo đúng quy định.

Phối hợp chuẩn bị đầy đủ địa điểm, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ bầu cử; thực hiện công tác trang trí, khánh tiết, bố trí khu vực bỏ phiếu bảo đảm trang trọng, thuận tiện, an toàn.

Trưởng thôn đương nhiệm có trách nhiệm phối hợp bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu, tài sản được giao quản lý cho Trưởng thôn được công nhận trúng cử theo quy định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức bầu cử Trưởng thôn nhiệm kỳ 2025-2030 đối với các thôn trên địa bàn xã Đăk Tô./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Công an xã;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã;
- Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy xã;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Các thôn thuộc xã;
- Lưu: VT, PVHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Ngô Thị Sâm